

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2023/HS-PT
Ngày 13-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mười.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé
Bà Lê Thị Mỹ Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh ngày 13/11/1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn PT 1, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ L và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/7/2022, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, hiệu Exciter, biển kiểm soát 76C1-784.37 của gia đình đến hẻm 900/69/7 đường Q, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi gặp anh Huỳnh Văn T1. T nói T1 là T cần tiền tiêu xài, cầm xe với số tiền 25.000.000 đồng; T1 hỏi xe của ai, T nói xe của T và không mang theo giấy tờ xe. Anh T1 đồng ý cầm chiếc xe trên nên đưa cho T số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi nhận 25.000.000 đồng, T đến quán Internet tại địa chỉ

số 149 đường L, phường T, thành phố Quảng Ngãi để chơi game và tiêu xài hết số tiền số tiền trên.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2022, T nhắn tin nói chị Phạm Thị Bích H là bạn gái của T đến quán Internet ở địa chỉ số 149 đường L, phường T, thành phố Q để đi uống nước. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, chị H điều khiển xe mô tô, hiệu Vision, biển kiểm soát 76K1-190.86 (của chị H) đến gặp T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H đến quán cà phê Mê Trang, địa chỉ số 136 đường V, thành phố Q uống nước. Tại đây, vì không có xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 để đi về nhà và sợ ba, mẹ biết việc T cầm cố xe, T nảy sinh ý định mượn xe mô tô của chị H đem cầm cố cho anh T1, đổi lấy xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 mà T cầm cố trước đó. T nói với chị H cho T mượn xe đi công việc, chị H tin tưởng, đưa xe cho T đi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76K1-190.86 đến gặp T1, T nói anh T1 cho đổi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76K1-190.86, lấy xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 để đi về nhà, sáng mai đem vào đổi lại, anh T1 hỏi xe của ai, T nói xe của vợ T nên T1 đồng ý cho T đổi. Sau khi lấy được xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37, T đi đến quán Internet, địa chỉ số 149 đường L, phường T chơi game và nhắn tin nói chị H nhờ bạn chở về. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 đi về nhà ở thôn PT 1, xã P, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vì T đi mấy ngày không về nhà nên sáng ngày 20/01/2022, bà N không tiếp tục giao xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 cho T sử dụng, T không đem xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 vào đưa cho anh T1 để đổi lấy xe mô tô biển kiểm soát 76K1-190.86 về cho chị H. Chị H yêu cầu T trả xe thì T nhắn tin nói với chị H là đã cầm cố xe mô tô của H với số tiền 25.000.000 đồng và hứa đến ngày 05/8/2022 sẽ lấy xe trả lại cho chị H. Đến ngày hẹn T không trả lại xe cho chị H và cắt liên lạc nên ngày 22/08/2022, chị H tố cáo hành vi của T đến Công an xã P, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; vụ việc trên được chuyển đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Q kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 76K1-190.86; nhãn hiệu: Honda; loại xe: Vision; số máy: JK03E0044325; số khung: RLHJK0305MY038244; màu: Đỏ-Đen-Bạc có giá trị là 27.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/4/2023, bị cáo Nguyễn Thành T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xin trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo của bị hại. Tuy nhiên, mức hình phạt 09 (Chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do sử dụng hết số tiền 25.000.000 đồng có được từ việc cầm cố xe mô tô biển kiểm soát 76C1-784.37 của gia đình vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân, nên bị cáo Nguyễn Thành T không có tiền để chuộc xe về. Vì vậy, bị cáo T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của chị Phạm Thị Bích H để thế chấp cho anh Huỳnh Văn T1 nhằm đổi lấy xe mô tô của gia đình mà bị cáo đã cầm cố cho anh T1 vào ngày 17/7/2022. Ngày 19/7/2022, bị cáo T nhắn tin cho chị H đi uống cà phê. Tại quán cà phê, T nói chị H cho mượn xe mô tô biển kiểm soát 76K1-190.86 để đi công việc. Vì là người yêu, nên chị H tin tưởng giao xe cho T. Sau khi lấy được xe, bị cáo mang xe đến thế chấp cho anh T1 để đổi lấy xe mô tô mà T đã cầm cố trước đó. Sau đó, chị H yêu cầu bị cáo trả lại xe nhưng bị cáo không trả, cố tình trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản là xe mô tô có giá trị 27.000.000 đồng của bị cáo đã cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bồi thường xong phần dân sự cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo của bị hại; đơn trình bày của bị cáo được Ủy ban nhân dân xã P xác nhận về việc gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hậu quả, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (Chín) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND Tp. Q;
- VKSND Tp. Q;
- Công an Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mười